

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAO LỘC
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2022/HS-ST
Ngày 08- 7- 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nông Thị Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lộc Văn Quảng

Bà Tô Thị Lợi.

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Quỳnh Anh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc tham gia phiên toà:
Ông Vy Tiến Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 30/2022/TLST-HS ngày 02 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2022/QĐXXST- HS ngày 28 tháng 6 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Đồng Minh D, (tên gọi khác: Không), sinh ngày 23/7/1992 tại Lạng Sơn. Nơi cư trú: Thôn L, xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đồng Văn B và bà Lành Thị N; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/01/2022, tạm giam từ ngày 05/01/2022 đến nay; có mặt.

2. Nguyễn Thiết C, (tên gọi khác: Không), sinh ngày 22/9/2003 tại Bắc Ninh. Nơi cư trú: Thôn A, xã N, huyện G, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thiết G và bà Nguyễn Thị P; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/01/2022, tạm giam từ ngày 05/01/2022 đến nay; có mặt.

- Người làm chứng:

1. Anh Nông Văn T; địa chỉ: Thôn L, xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.
 2. Chị Nguyễn Phương H; địa chỉ: Thôn Đ, xã M, huyện B, tỉnh Hà Giang; vắng mặt.
 3. Chị Trần Thị O; địa chỉ: Tổ E, khu D, thị trấn O, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.
 4. Chị Nguyễn Thị Uyên I; địa chỉ: Khối F, thị trấn U, huyện U, tỉnh Nghệ An; vắng mặt.
 5. Chị Lê Thị U; địa chỉ: Thôn P, xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.
 6. Anh Hoàng Văn A; địa chỉ: Thôn K, xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.
 7. Chị Kiều Thu Y; địa chỉ: Thôn E1, xã Đ1, huyện T, thành phố Hà Nội; vắng mặt.
 8. Anh Nguyễn Thành C1; địa chỉ: Số F1, khu H1, thị trấn O, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.
 9. Anh Triệu Văn X; địa chỉ: Thôn G1, xã K1, huyện Y, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.
 10. Anh Lê Tất R; địa chỉ: Thôn L1, xã N, huyện G, tỉnh Bắc Ninh; vắng mặt.
- *Người chứng kiến:*
1. Anh Vi Văn V, sinh năm 1964; vắng mặt.
 2. Anh Hoàng Văn S, sinh năm 1964; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ ngày 01/01/2022, tổ Công tác của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Lạng Sơn làm nhiệm vụ tại khu vực đường T thuộc khu S, thị trấn O, huyện C, tỉnh Lạng Sơn phát hiện ô tô nhãn hiệu SUZUKI biển kiểm soát 12A-022.24 đi đến trước cửa quán Karaoke R, sau đó có 01 nam thanh niên xuống xe đi vào quán. Tổ công tác đã kiểm tra đối với nam thanh niên trên, qua khai thác nam thanh niên khai nhận có tên là Đồng Minh D, khám xét người Đồng Minh D đã thu giữ: 03 gói ni lon, trong đó có 06 viên nén màu vàng cam; 04 viên nén màu xanh và 04 túi ni lon trong suốt dạng zip, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy. Tổ công tác lập biên bản phạm tội quả tang đối với Đồng Minh D, đấu tranh ban đầu Đồng Minh D khai số viên nén và các túi ni lon chứa chất tinh thể màu trắng đều là ma túy do Đồng Minh D mua của Nguyễn Thiết C để đem đến bán cho người khác nhưng chưa kịp bán đã bị bắt giữ.

Ngoài số ma túy thu giữ trên còn thu giữ của Đồng Minh D 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu đen; 3.400.000 đồng; 01 xe ô tô nhãn hiệu SUZUKI biển kiểm soát 12A-022.24.

Căn cứ tài liệu điều tra, cùng ngày Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn đã bắt khẩn cấp và khám xét nơi ở của Nguyễn Thiết C đang thuê trọ tại Thôn P, xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Qua khám xét đã thu giữ: 01 túi ni lon màu xanh, bên trong có các viên nén hình tròn màu đỏ đã bị chảy nghi là ma túy tổng hợp; 2.980.000 đồng; 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Thiết C; 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Nguyễn Thiết C; 01 thẻ ngân hàng Techcombank mang tên Nguyễn Thiết C; 01 giấy đăng ký xe mô tô, xe máy; 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA biển kiểm soát 99H1- 30567 mang tên Lê Tất R; 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu đồng; 01 điện thoại di động NOKIA màu đen; 554 chiếc túi ni lon màu trắng có các kích thước khác nhau và 01 quyển sổ ghi chép bằng da nâu và đen.

Tại Kết luận giám định số: 44/KL-PC09 ngày 04/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận:

+ Phong bì ghi chữ **“Vật chứng khi bắt quả tang Đồng Minh D ngày 01/01/2022”**:

- 02 viên nén lục giác màu vàng cam gửi giám định đều là chất ma túy MDMA, có tổng khối lượng 1,022g (đã trừ bì);

- 02 viên nén ngũ giác màu xanh gửi giám định đều là chất ma túy MDMA, có tổng khối lượng 0,913g (đã trừ bì);

- 04 viên nén màu vàng cam gửi giám định đều là chất ma túy MDMA, có tổng khối lượng 1,875g (đã trừ bì);

- Chất tinh thể màu trắng đựng trong 04 túi ni lon gửi giám định đều là chất ma túy Ketamine, có tổng khối lượng 3,563g (đã trừ bì);

+ Phong bì ghi chữ **“Vật chứng thu giữ trong túi quần đằng trước bên phải của Đồng Minh D khi bắt quả tang ngày 01/01/2022”**:

- 02 viên nén màu xanh và chất bột màu xanh gửi giám định đều là chất ma túy MDMA, có tổng khối lượng 0,646g (đã trừ bì);

+ Phong bì ghi chữ **“Tang vật thu giữ khi khám xét chỗ ở của Nguyễn Thiết C ngày 01/01/2022”**:

- Các viên nén hình tròn màu đỏ đã bị chảy gửi giám định đều là chất ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng 6,401g (đã trừ bì);

Kết luận giám định số: 81/KLGD-PC09 ngày 13/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Toàn bộ số tiền Việt Nam 2.980.000 đồng (hai triệu chín trăm tám mươi nghìn đồng) và 3.400.00 đồng (ba triệu bốn trăm nghìn đồng) trong phong bì gửi giám định đều là tiền thật.

Cơ quan điều tra, đã làm rõ hành vi phạm tội của Nguyễn Thiết C và Đồng Minh D như sau: Nguyễn Thiết C không có việc làm ổn định. Đầu tháng 12/2021, Nguyễn Thiết C bắt đầu nảy sinh ý định mua ma túy về bán lẻ kiếm lợi nhuận. Gần cuối tháng 12/2021 Nguyễn Thiết C đến gặp Nguyễn Đắc X tại thôn A1, xã N, huyện G, tỉnh Bắc Ninh mua với Nguyễn Đắc X 03 chỉ ma túy Ketamine, 04 viên ma túy thuốc lắc "Kẹo" với giá 6.100.000 đồng đem về nhà cất giấu. Ngày 24/12/2021 Nguyễn Thiết C đã đem số ma túy đã mua được đi lên Lạng Sơn, sau khi đến Lạng Sơn, Nguyễn Thiết C đến nhà Nông Văn T ở Thôn P, xã H, huyện C thuê phòng trọ tại đây để ở. Quá trình thuê ở Nguyễn Thiết C quen biết Đồng Minh D và cho nhau số điện thoại để liên lạc. Nguyễn Thiết C cho Đồng Minh D biết việc Nguyễn Thiết C có ma túy Ketamine và thuốc lắc bán, nếu ai có nhu cầu mua hoặc biết ai cần mua thì bảo Nguyễn Thiết C sẽ bán cho. Đồng Minh D đồng ý.

Khoảng 23 giờ ngày 31/12/2021, Đồng Minh D đang ở nhà thì nhận được cuộc gọi qua ứng dụng Messenger của một người phụ nữ tên T2 đặt mua với Đồng Minh D 01 chỉ ma túy Ketamine và 02 viên thuốc lắc "Kẹo" Đồng Minh D đồng ý và thỏa thuận với giá 2.200.000 đồng một chỉ Ketamine và 450.000 đồng một viên ma túy thuốc lắc. T2 đồng ý và trao đổi với Đồng Minh D sẽ nhận ma túy tại khu vực gần nhà nghỉ H3, thị trấn O, huyện C. Trao đổi xong, Đồng Minh D đến nơi ở trọ của Nguyễn Thiết C gặp C mua với C 01 chỉ ma túy Ketamine với giá 2.000.000 đồng và 02 viên ma túy thuốc lắc "Kẹo" mỗi viên có giá là 400.000đồng/01 viên. Đồng Minh D nói với Nguyễn Thiết C sẽ thanh toán tiền sau khi Đồng Minh D bán được ma túy. Nguyễn Thiết C đồng ý và giao ma túy cho Đồng Minh D. Sau khi mua được ma túy với Nguyễn Thiết C, Đồng Minh D đem ma túy ra nơi đã hẹn và giao số ma túy đã mua được cho T2 và được T2 trả 3.100.000 đồng, Đồng Minh D nhận tiền và đi về phòng trọ trả cho Nguyễn Thiết C 2.800.000 đồng.

Khoảng 19 giờ ngày 01/01/2022, Đồng Minh D đang ở nhà thì T2 lại gọi cho Đồng Minh D qua ứng dụng Messenger đặt mua với Đồng Minh D 03 chỉ ma túy Ketamine và 06 viên ma túy thuốc lắc "Kẹo". Đồng Minh D nói giá bán 01 chỉ ma túy Ketamine là 2.200.000 đồng, giá 01 viên thuốc lắc "Kẹo" là 400.000 đồng. Tổng số tiền là 9.000.000 đồng T2 đồng ý và hẹn giao nhận ma túy tại cửa quán hát Karaoke R trên đường T khu S, thị trấn O, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Sau khi trao đổi với T2 xong, Đồng Minh D điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 12 A-022.24 đến nơi trọ của Nguyễn Thiết C hỏi mua với Nguyễn Thiết C 03 chỉ ma túy Ketamine và 06 viên ma túy thuốc lắc "Kẹo". Nguyễn Thiết C đồng ý bán ma túy cho Đồng Minh D với giá 01 chỉ ma túy Ketamine là 1.500.000 đồng, giá 01 viên thuốc lắc "Kẹo" là 400.000 đồng, nhưng lúc này Nguyễn Thiết C chỉ còn 02 chỉ ma túy Ketamine và 02 viên ma túy thuốc lắc "Kẹo". Đồng Minh D đồng ý mua số lượng ma túy trên và hẹn Nguyễn Thiết C khi nào bán được ma túy sẽ trả tiền cho Nguyễn Thiết C, Nguyễn Thiết C đồng ý và giao ma túy cho Đồng Minh D, nhận được ma túy Đồng Minh D điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 12A-022.24 đem theo số ma túy mua với Nguyễn Thiết C cùng với 02 chỉ Ketamine, 08 viên ma túy thuốc lắc "Kẹo" số ma túy này Đồng Minh D có từ trước do Đồng Minh D đưa

nhân viên nữ đến các quán hát và được khách trả công, Đồng Minh D luôn cất trong người với mục đích để bán. Để đủ số lượng ma túy do T2 yêu cầu, Đồng Minh D đã lấy 01 chỉ Ketamine và 04 viên ma túy thuốc lắc "Kẹo" để vào cùng số ma túy đã mua của Nguyễn Thiết C rồi điều khiển xe ô tô mang đến nơi T2 hẹn thì bị phát hiện bắt quả tang.

Tại Cơ quan điều tra. Nguyễn Thiết C và Đồng Minh D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân.

Bản Cáo trạng số: 62/CT- VKS ngày 01/6/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Đồng Minh D phạm Tội mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại điểm b, p khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Nguyễn Thiết C phạm Tội mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo Nguyễn Thiết C và Đồng Minh D thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn thực hiện quyền công tố theo quyết định phân công của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thiết C, Đồng Minh D phạm Tội mua bán trái phép chất ma túy.

Căn cứ điểm b, p khoản 2 Điều 251, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đồng Minh D; đề nghị xử phạt bị cáo Đồng Minh D mức án từ 08 (tám) năm đến 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thiết C; xử phạt bị cáo Nguyễn Thiết C mức án từ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng đến 08 (tám) năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo là người lao động tự do và qua xác minh các bị cáo đều không có tài sản gì có giá trị nên không đề nghị áp dụng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ số chất ma túy Ketamine, MDMA, Methamphetamine hoàn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, cấm lưu hành; 554 (năm trăm năm mươi bốn) chiếc túi ni lon màu trắng có nhiều kích thước khác nhau; 01 (một) quyển sổ ghi chép bị bằng da màu nâu và đen là vật không có giá trị sử dụng;

- Tịch thu, hóa giá nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu đen của bị cáo Đồng Minh D; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu đồng, 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda màu đen, biển kiểm soát 99H1- 305.67 và 01 (một)

giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 027693 của bị cáo Nguyễn Thiết C vì đây là các công cụ, phương tiện được các bị cáo sử dụng để thực hiện phạm tội.

- Trả lại các tài sản gồm: 01 (một) chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Thiết C, 01 (một) thẻ căn cước công dân mang tên Nguyễn Thiết C; 01 thẻ ngân hàng Techcombank mang tên Nguyễn Thiết C; số tiền 3.400.000 đồng cho bị cáo Đồng Minh D; số tiền 2.980.000 đồng cho bị cáo Nguyễn Thiết C vì không chứng minh được đây là tiền do phạm tội mà có.

- Đối với 01 (một) chiếc xe ô tô nhãn hiệu SUZUKI, biển kiểm soát 12A-022.24 thu giữ của bị cáo Đồng Minh D, chiếc xe này D mượn của anh Nguyễn Thành C1 khi cho mượn xe anh không biết Đồng Minh D sử dụng vào mục đích phạm tội, chiếc xe này Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Nguyễn Thành C1. Đề nghị Hội đồng xét xử xác nhận việc trả lại tài sản cho chủ sở hữu hợp pháp của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn.

Các biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự đề nghị truy thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 2.800.000 đồng của bị cáo Nguyễn Thiết C và số tiền 300.000 đồng của bị cáo Đồng Minh D.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo Đồng Minh D, Nguyễn Thiết C không có ý kiến tranh luận nhất trí với bản luận tội.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo đã nhận thấy lỗi lầm của bản thân, các bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Quá trình điều tra, truy tố người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng, giải thích hướng dẫn các bị cáo về quyền tiếp cận trợ giúp pháp lý, quyền nhờ người bào chữa theo quy định. Các quyết định, hành vi tố tụng đã được thực hiện là hợp pháp. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại quyết định, hành vi của người tiến hành tố tụng.

[2] Về thủ tục tố tụng: Những người làm chứng, người chứng kiến đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy, những người này đã có lời khai trong hồ sơ vụ án và việc vắng mặt của những người làm chứng, người chứng kiến trên không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt những người làm chứng, người chứng kiến theo quy định.

[3] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra với Biên bản phạm tội quả tang, Lệnh bắt,

khám xét khẩn cấp, phù hợp với các Kết luận giám định, lời khai người làm chứng, người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa có đủ căn cứ xác định: Trong hai ngày 31/12/2021 và ngày 01/01/2022 bị cáo Đồng Minh D đã 02 lần thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, tổng khối lượng ma túy khi bị bắt quả tang của bị cáo Đồng Minh D là 4,456 gam chất ma túy MDMA (89,12%); 3,563 gam ma túy Ketamine (17,815%). Tổng khối lượng các chất ma túy đã thu giữ của Đồng Minh D là 106,935%. Cũng trong hai ngày 31/12/2021 và ngày 01/01/2022 bị cáo Nguyễn Thiết C đã hai lần thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy cho bị cáo Đồng Minh D. Với hành vi trên, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Đồng Minh D đã phạm Tội mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại điểm b, p khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Nguyễn Thiết C đã phạm Tội mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đối với hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, chúng ta đều biết ma túy là chất gây nghiện nguy hiểm do Nhà nước độc quyền quản lý, ma túy gây tổn hại về mặt kinh tế của gia đình và bản thân người sử dụng, gây hủy hoại sức khỏe của con người, suy giảm giống nòi dân tộc. Ma túy là nguyên nhân làm nảy sinh, gia tăng nhiều loại tội phạm và các tệ nạn xã hội khác, gây mất trật tự, an ninh chính trị tại địa phương, gây nổi bất bình trong quần chúng nhân dân. Hiện nay, việc đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy đang là nhiệm vụ cấp bách của toàn xã hội. Chính vì vậy, mọi hành vi vận chuyển, tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy đều phải bị xử lý nghiêm minh theo đúng quy định của pháp luật.

[5] Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo Đồng Minh D cũng như hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo Nguyễn Thiết C là hành vi độc lập. Do vậy, các bị cáo phải tự chịu trách nhiệm hình sự do hành vi của mình gây ra.

[6] Về nhân thân: Các bị cáo Đồng Minh D, Nguyễn Thiết C chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật nên có nhân thân tốt.

[7] Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo Đồng Minh D, Nguyễn Thiết C không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Đồng Minh D, Nguyễn Thiết C đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[9] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự quy định: Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, do đó các bị cáo Đồng Minh D, Nguyễn Thiết C có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các biên bản xác minh có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa thể hiện: Các bị cáo đều là người lao động tự do,

không có tài sản gì có giá trị. Nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[10] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, b, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử thấy:

[11] Đối với số ma túy Ketamine, MDMA, Methamphetamine được hoàn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành; 554 (năm trăm năm mươi bốn) chiếc túi ni lon màu trắng có các kích cỡ khác nhau; 01 quyển sổ ghi chép bì bằng da màu nâu và đen là vật không có giá trị sử dụng. Tịch thu, tiêu hủy.

[12] Đối với số tiền 2.980.000 đồng tạm giữ của bị cáo Nguyễn Thiết C không liên quan đến việc phạm tội. Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thiết C.

[13] Đối với số tiền 3.400.000 đồng tạm giữ của bị cáo Đồng Minh D không liên quan đến việc phạm tội. Trả lại cho bị cáo Đồng Minh D

[14] Đối với 01 (một) điện thoại di động mặt sau ghi chữ IPHONE màu đen của bị cáo Đồng Minh D; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu đồng, 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda màu đen, biển kiểm soát 99H1- 305.67 và 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 027693 của bị cáo Nguyễn Thiết C đây là các công cụ, phương tiện được các bị cáo sử dụng để thực hiện phạm tội. Tịch thu, hóa giá nộp ngân sách Nhà nước.

[15] Đối với 01 (một) chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Thiết C, 01 (một) thẻ căn cước công dân mang tên Nguyễn Thiết C; 01 (một) thẻ ngân hàng Techcombank mang tên Nguyễn Thiết C đây là giấy tờ, thẻ không liên quan đến việc phạm tội. Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thiết C.

[16] Đối với 01 (một) chiếc xe ô tô nhãn hiệu SUZUKI, biển kiểm soát 12A-022.24 thu giữ của bị cáo Đồng Minh D, chiếc xe này D mượn của anh Nguyễn Thành C1 khi cho mượn xe anh không biết Đồng Minh D sử dụng vào mục đích phạm tội, chiếc xe này Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Nguyễn Thành C1. Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[17] Các biện pháp tư pháp: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự. Truy thu của bị cáo Nguyễn Thiết C 2.800.000 đồng sung ngân sách Nhà nước, đây là số tiền bị cáo bán ma túy cho bị cáo Đồng Minh D ngày 31/12/2021 mà có; truy thu của bị cáo Đồng Minh D 300.000 đồng sung ngân sách Nhà nước, đây là số tiền bị cáo thu lời do bán ma túy cho người phụ nữ tên T2 ngày 31/12/2021 mà có.

[18] Đối với Nguyễn Đắc X là người bán ma túy cho bị cáo Nguyễn Thiết C. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng hiện nay Nguyễn Đắc X không có mặt tại địa phương. Do vậy, chưa làm rõ được hành vi liên quan của Nguyễn Đắc X để xử lý trong vụ án này. Hội đồng xét xử không xem xét.

[19] Đối với người phụ nữ tên T2 là người đã 02 lần mua ma túy với bị cáo Đồng Minh D vào ngày 31/12/2021 và ngày 01/01/2022, qua điều tra xác định Đồng Minh D không biết rõ họ, địa chỉ cụ thể, bị cáo Đồng Minh D chỉ trao đổi qua ứng dụng Messenger. Cơ quan điều tra đã kiểm tra điện thoại để xác định tài khoản Messenger và xác minh tại địa phương nhưng không làm rõ được. Do vậy, không đủ tài liệu để làm căn cứ xử lý trong vụ án. Hội đồng xét xử không xem xét.

[20] Đối với người khách và nhân viên quán hát đã trả công ma túy cho bị cáo Đồng Minh D qua điều tra xác định bị cáo Đồng Minh D không biết rõ họ tên, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ điều tra xác minh. Hội đồng xét xử không xem xét.

[21] Đối với 01 túi ni lon đã cũ thu giữ khi khám xét nơi trọ của Nguyễn Thiết C (để ở trong lỗ viên gạch trong sân nhà trọ) tại Thôn P, xã H, huyện C trong túi có chứa 6,401 gam chất ma túy Methamphetamine. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn điều tra và xác định bị cáo Nguyễn Thiết C không liên quan đến số ma túy trên và bị cáo Nguyễn Thiết C cũng không biết số ma túy trên là của ai. Do vậy, không có căn cứ để làm rõ và xử lý trong vụ án này. Hội đồng xét xử không xem xét.

[22] Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tại phiên tòa về áp dụng điều luật, mức hình phạt đối với các bị cáo. Đề nghị nào phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử thì được Hội đồng xét xử chấp nhận, đề nghị nào không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử thì không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[23] Về án phí: Các bị cáo bị kết án. Do đó, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm sung ngân sách Nhà nước theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự ; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[24] Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b, p khoản 2 Điều 251; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đồng Minh D;

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thiết C;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, b, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 293; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tội danh: Tuyên bố bị cáo Đồng Minh D, bị cáo Nguyễn Thiết C phạm Tội mua bán trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt:

2.1. Xử phạt bị cáo Đồng Minh D 09 (chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 02/01/2022.

2.2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thiết C 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 02/01/2022.

3. Về xử lý vật chứng:

3.1. Tịch thu, tiêu hủy số ma túy đã qua giám định còn lại là 3,075 gam chất ma túy MDMA đựng trong 04 gói giấy và 3,378 gam chất ma túy Ketamine đựng trong 04 túi ni lon (cũ) và toàn bộ các vỏ bao gói (cũ) được đựng trong 01 (một) phong bì thư ghi chữ **“Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Đồng Minh D ngày 01/01/2022”** (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Đình Chiến, trợ lý giám định và hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới;

3.2. Tịch thu, tiêu hủy số ma túy đã qua giám định còn lại là 0,560 gam chất ma túy MDMA đựng trong 01 túi ni lon (cũ) được đựng trong 01 (một) phong bì thư ghi chữ **“Vật chứng thu giữ trong túi quần đằng trước bên phải của Đồng Minh D khi bắt quả tang ngày 01/01/2022”** (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Đình Chiến, trợ lý giám định và hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới;

3.3. Tịch thu, tiêu hủy số ma túy đã qua giám định còn lại là 5,760 gam chất ma túy Methamphetamine đựng trong 01 túi ni lon màu xanh (cũ) được đựng trong 01 (một) phong bì thư ghi chữ **“Tang vật thu giữ khi khám xét chỗ ở của Nguyễn Thiết C ngày 01/01/2022”** (cũ) có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Đình Chiến, trợ lý giám định và hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới;

3.4. Tịch thu, hóa giá nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu đen của bị cáo Đồng Minh D;

3.5. Tịch thu, hóa giá nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu đồng, 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda màu đen, biển kiểm soát 99H1- 305.67 và 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 027693 của bị cáo Nguyễn Thiết C.

3.6. Trả lại cho bị cáo Đồng Minh D số tiền 3.400.000 đồng (ba triệu bốn trăm nghìn đồng);

3.7. Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thiết C 01 (một) chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Thiết C, 01 (một) thẻ căn cước công dân mang tên Nguyễn Thiết C; 01

(một) thẻ ngân hàng Techcombank mang tên Nguyễn Thiết C và số tiền 2.980.000 đồng (hai triệu chín trăm tám mươi nghìn đồng);

3.8. Tịch thu, tiêu hủy 554 (năm trăm năm mươi bốn) chiếc túi ni lon màu trắng có các kích thước 9cm x 13cm, 2cm x 2cm, 5cm x 10cm và 01 quyển sổ ghi chép bìa bằng da màu nâu và đen.

(Các vật chứng trên đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn và được ghi chi tiết tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/6/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn và Chi cục thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn).

4. Các biện pháp tư pháp:

4.1. Truy thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 2.800.000 đồng (hai triệu tám trăm nghìn đồng) của bị cáo Nguyễn Thiết C.

4.2. Truy thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) của bị cáo Đồng Minh D.

5. Về án phí: Các bị cáo Đồng Minh D, Nguyễn Thiết C mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm sung ngân sách Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các bị cáo (2b);
- VKSND tỉnh Lạng Sơn (1b);
- VKSND huyện Cao Lộc (1b);
- Cơ quan ĐTCA huyện Cao Lộc (1b);
- Cơ quan THAHSCA huyện Cao Lộc (1b);
- Trại giam Công an tỉnh Lạng Sơn (1b);
- TAND tỉnh Lạng Sơn (1b);
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn (1b);
- Chi cục THA dân sự huyện Cao Lộc (1b);
- Bộ phận thi hành án hình sự (3b);
- Lưu (văn phòng; hồ sơ vụ án) (3b).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nông Thị Hà